ÔN TẬP GIỮA KÌ MÔN QUẢN TRỊ VÀ BẢO TRÌ HỆ THỐNG

CÂU HỎI:

Công ty ABC muốn xây dựng một hệ thống mạng nhằm mục đích chia sẻ dữ liệu nội bộ. Công ty có bốn phòng ban là Kế toán, kinh doanh, giám đốc và quản trị, nhân sự ở các phòng ban như sau: **Phòng Kế toán** gồm: Nguyễn Văn Tài, Trần Thị Minh. **Phòng kinh doanh** gồm: Lê An Tân, Nguyễn trúc Dương, Nguyễn Tuấn Đức. **Phòng giám đốc** gồm: Nguyễn Văn Tín, Đặng Văn Hiệu. **Phòng qủa trị** gồm: Đặng Công Phụng, Nguyễn phúc Hưng. **Và 50 nhân viên bán hàng**. Ban giám đốc công ty muốn thực hiện tin học hóa với các yêu cầu thực hiện chia sẻ các thư mục như sau:

- **Chia sẻ thự mục** cha là thư mục Congty cho toàn người dùng trên mạng có thể thấy và truy cập.
- Thư mục của phòng ban nào thì chỉ những người dùng của phòng ban đó mới có quyền truy cập vào.
- Trong từng phòng ban là từng thư mục cá nhân dành cho từng nhân viên trong phòng ban đó. Tương ứng với 1 thư mục người dùng thì chỉ có người đó mới có thể truy cập vào và có toàn quyền trên thư mục của mình. Ngoài ra trưởng phòng của bộ phận mà nhân viên đó đang trực thuộc cũng như Ban giám đốc cũng được quyền truy cập vào nhưng chỉ có quyền đọc mà thôi.
- Ban quản trị của công ty thì được toàn quyền trên tất cả các thư mục của phòng ban cũng như các thư mục của nhân viên trong công ty.
- Ban giám đốc được quyền truy xuất tới tất cả các thư mục của các phòng ban nhưng chỉ được quyền đọc. Ban giám đốc **không** được truy xuất tới các thư mục của Ban quản trị.

YÊU CẦU:

a. Xây dựng mô hình mạng và chuẩn bị máy ảo.

b. Vận dụng kiến thức về File server, quyền NTFS Permission.

c. Xác định các giải pháp thực hiện.

d. Triển khai hệ thống mạng phù hợp với yêu cầu mô tả của công ty.

	Nội dung làm bài và tiêu chí đánh giá
	a. **Xây dựng mô hình mạng, đặt địa chỉ IP, thực hiện Ping cho thông nhau.** 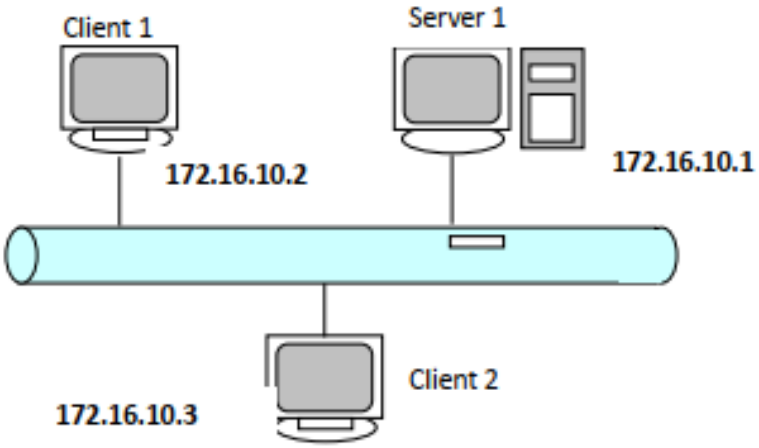
	b. Vận dụng kiến thức về File server, quyền NTFS Permission.
	c. Xác định các giải pháp thực hiện gồm:
	- **Tạo các user và Group theo mô tả như trên.** Trên máy Server tạo các tài khoản người dùng và tài khoản nhóm như sau: - Nhóm **KeToan** gồm: nvtai, ttminh - Nhóm **Kinhdoanh** gồm: lvtan, ntduong, ntduc - Nhóm **GiamDoc** gồm: nvtin, dvhieu - Nhóm **Quantri** gồm: dcphung, nphung *Ghi chú*: Một nhân viên có tên là Nguyễn Văn Tài sẽ có username: nvtai, password: nvtai

- **Tạo cây thư mục theo mô tả của công ty.**

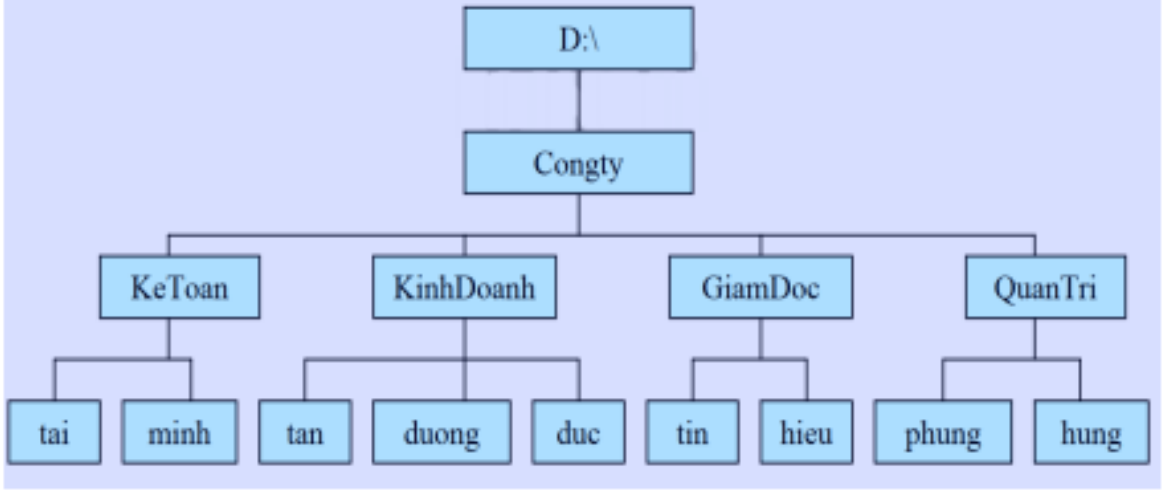

Kết quả:

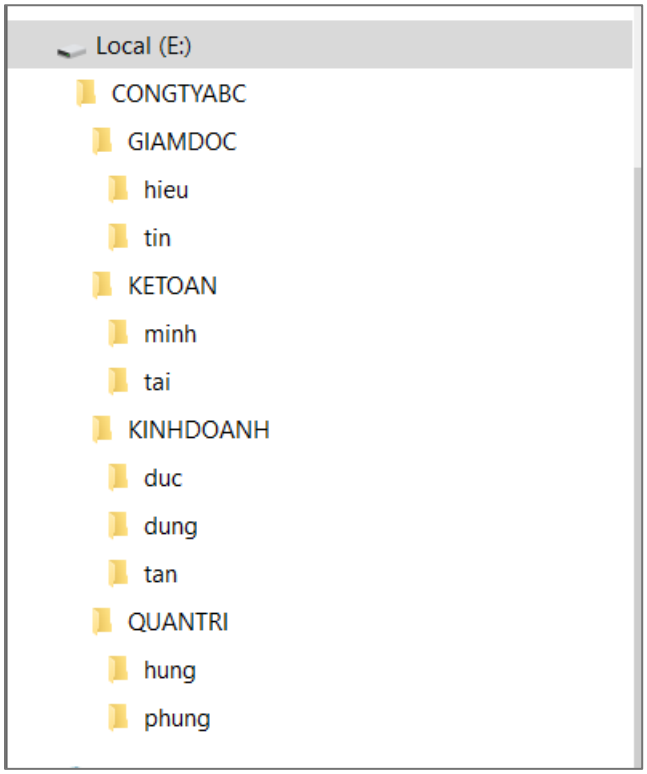

Tạo user

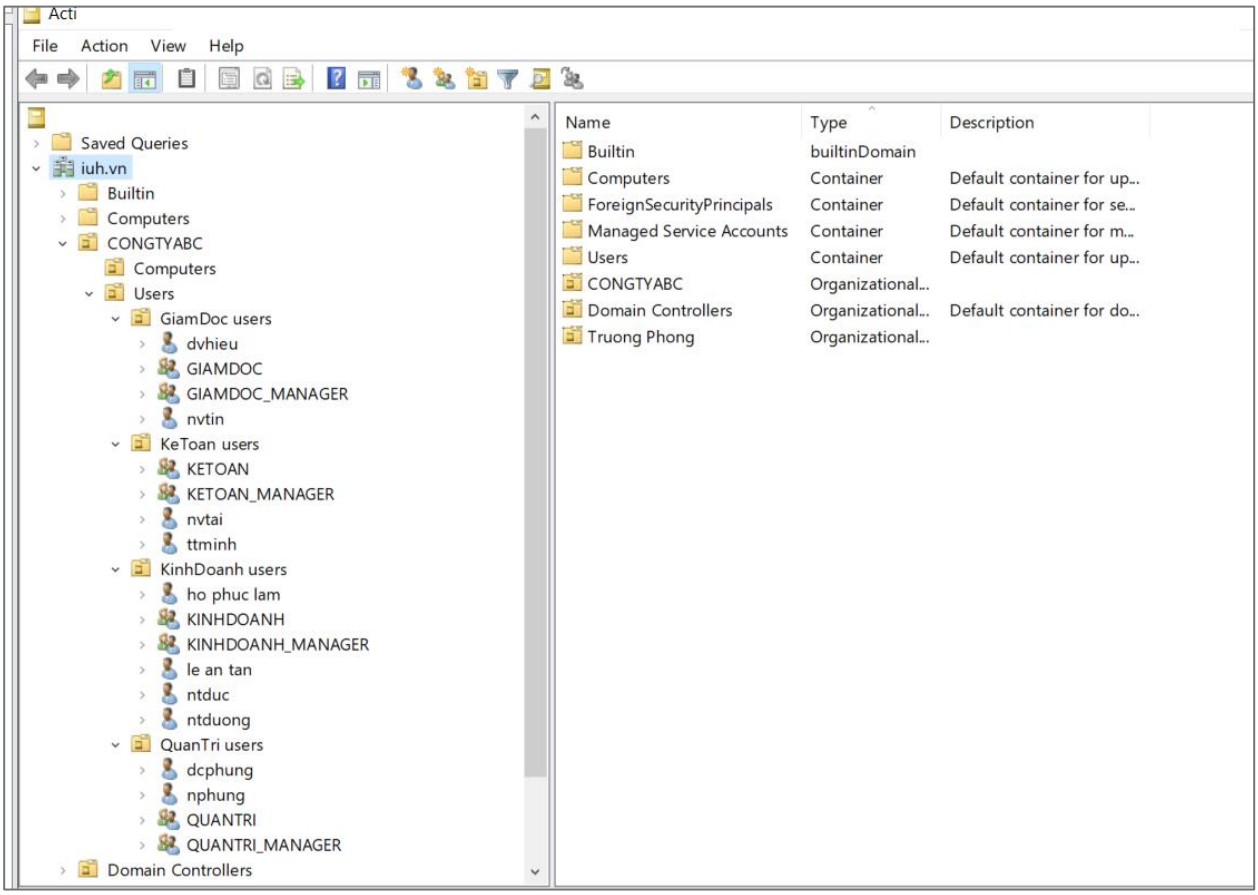
Acti
File Action View Help
Saved Queries
iuh.vn
Builtin
Computers
CONGTYABC
Computers
Users
GiamDoc users
dvhieu
GIAMDOC
GIAMDOC_MANAGER
nvtin
KeToan users
KETOAN
KETOAN_MANAGER
nvtai
ttminh
KinhDoanh users
ho phuc lam
KINHDOANH
KINHDOANH_MANAGER
le an tan
ntduc
ntduong
QuanTri users
dcphung
nphung
QUANTRI
QUANTRI_MANAGER
Domain Controllers
Name Type Description
Builtin builtinDomain
Computers Container Default container for up...
ForeignSecurityPrincipals Container Default container for se...
Managed Service Accounts Container Default container for m...
Users Container Default container for up...
CONGTYABC Organizational...
Domain Controllers Organizational... Default container for do...
Truong Phong Organizational...

- Mô tả phân quyền
- Trong đó
- R: gồm
    - Read and excute
    - List forlder content
    - Read
- F: full control

	Congty
Everyone	R
QuanTri	F

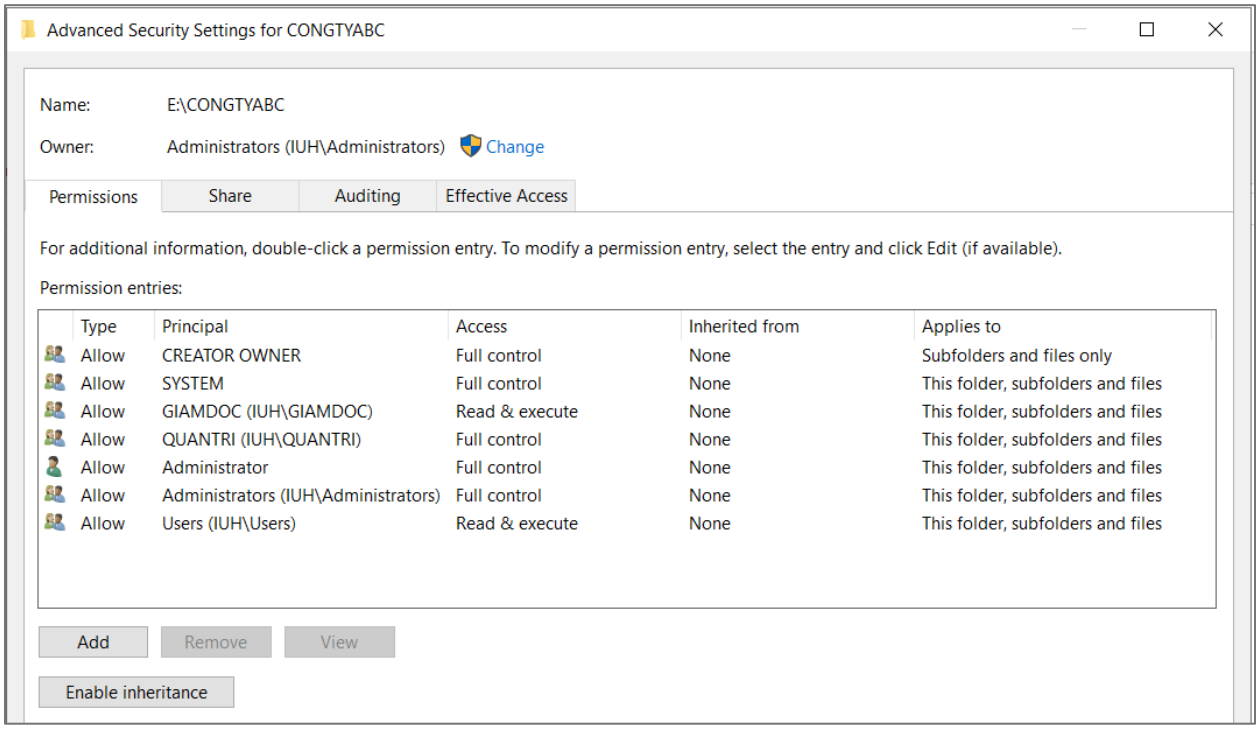

+ phân quyền cho group giam doc

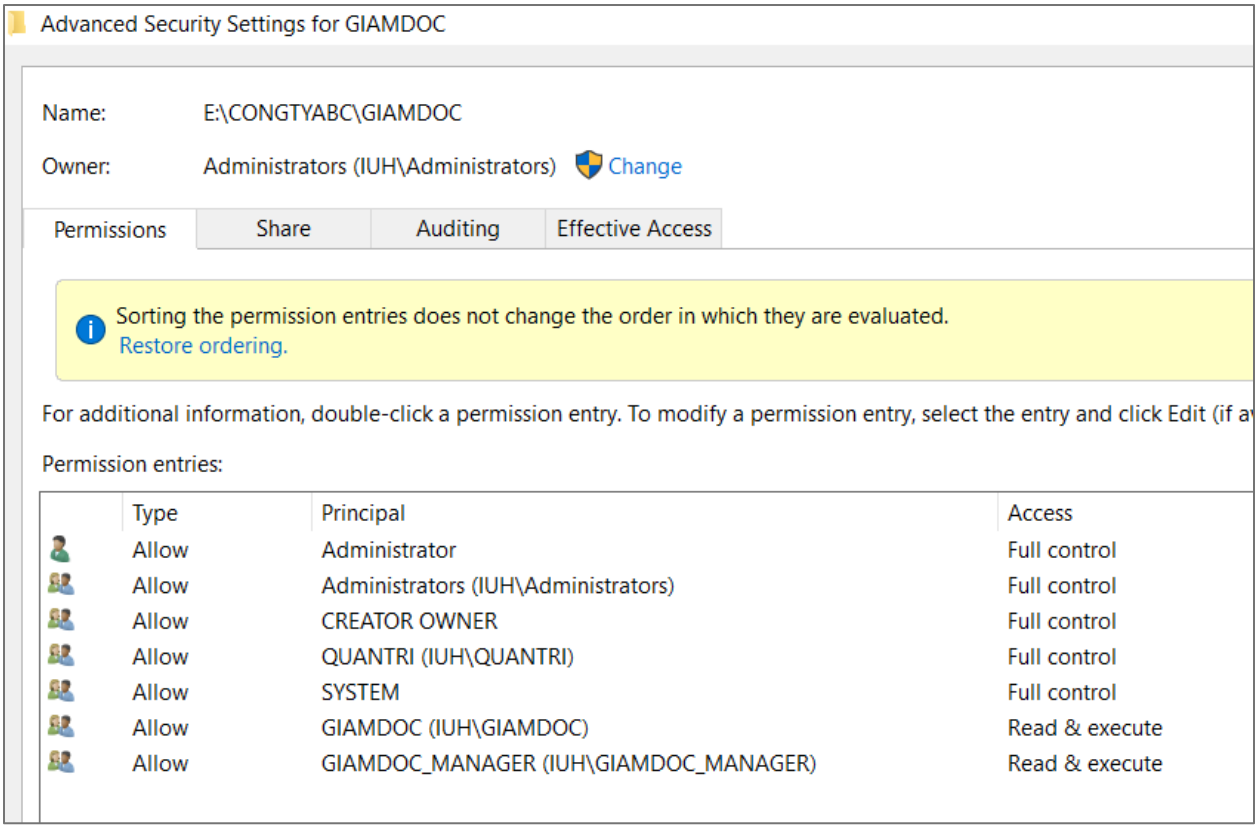

+ phân quyền cho group kinh doanh

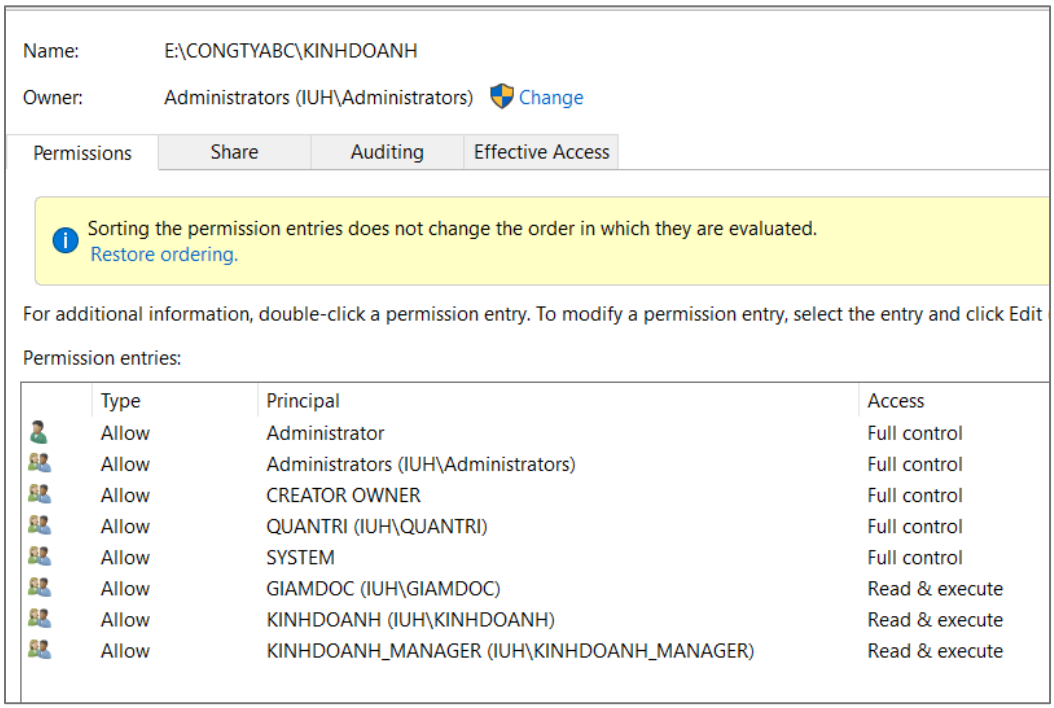

+ phân quyền cho group kết toán

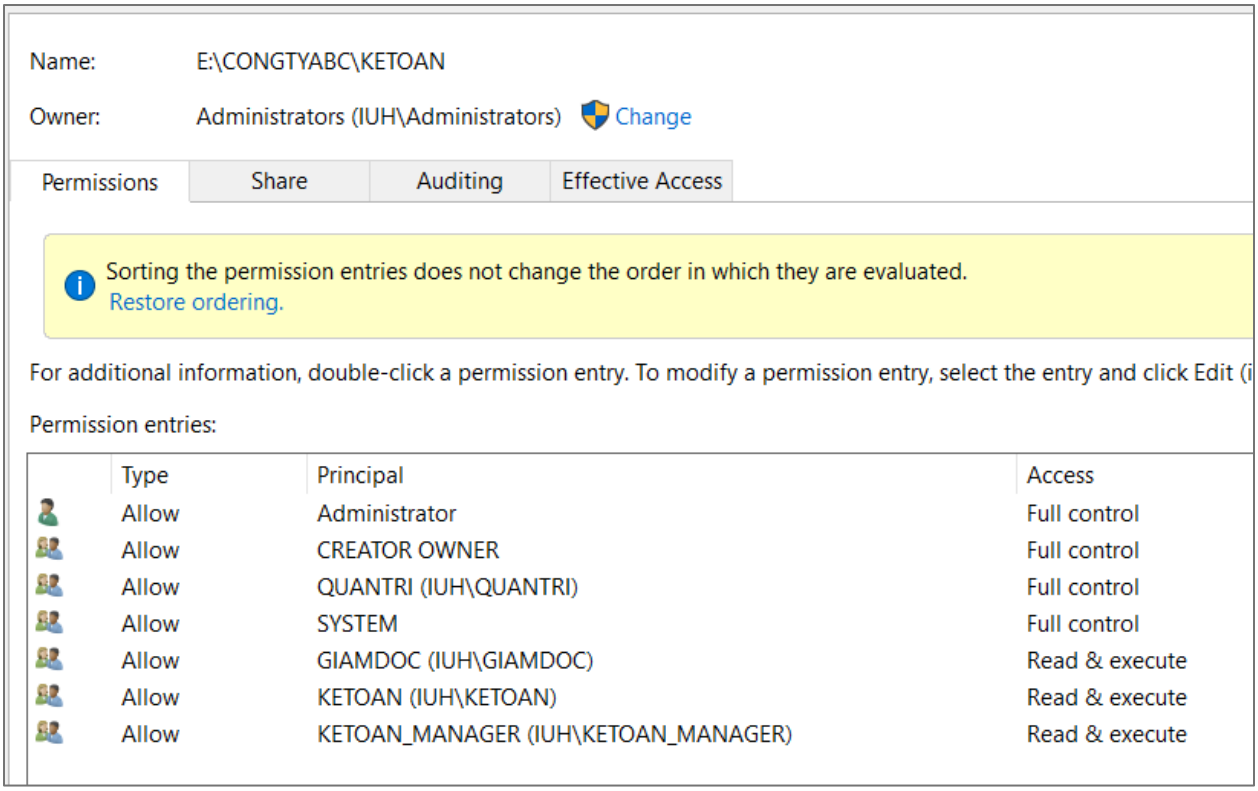

+phân quyền cho group quản trị

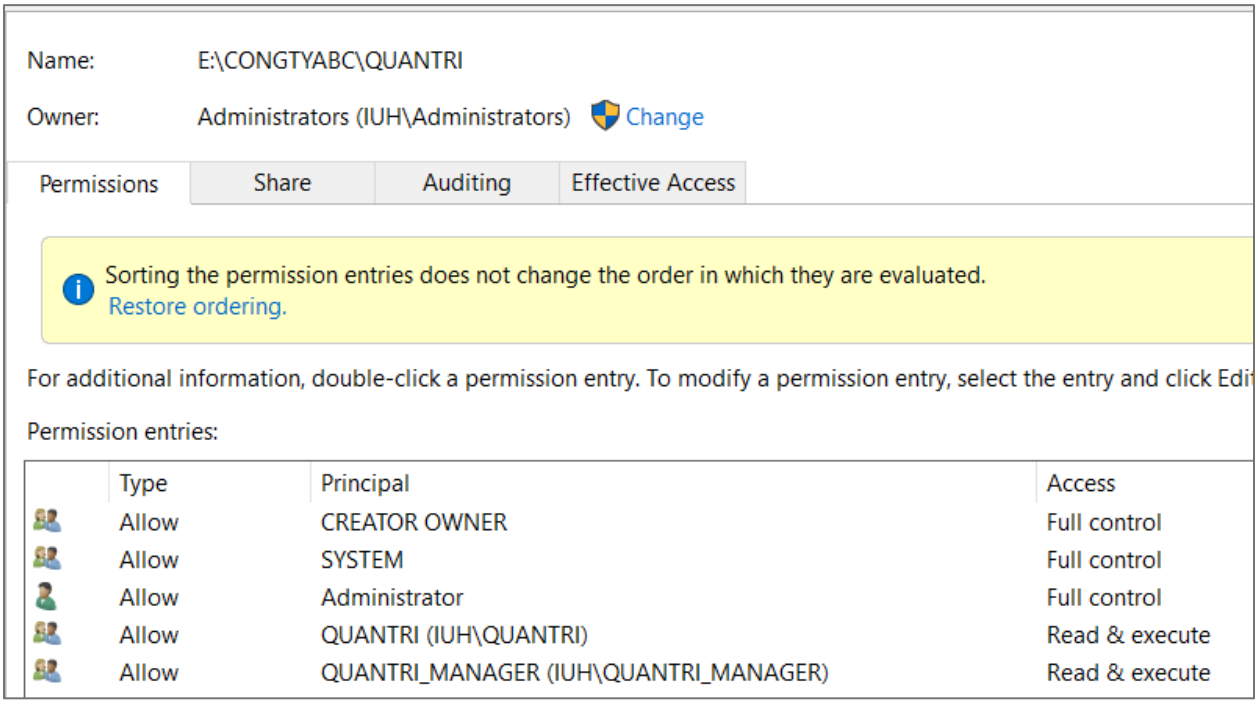

-phân quyền cho từng user của kế toán:

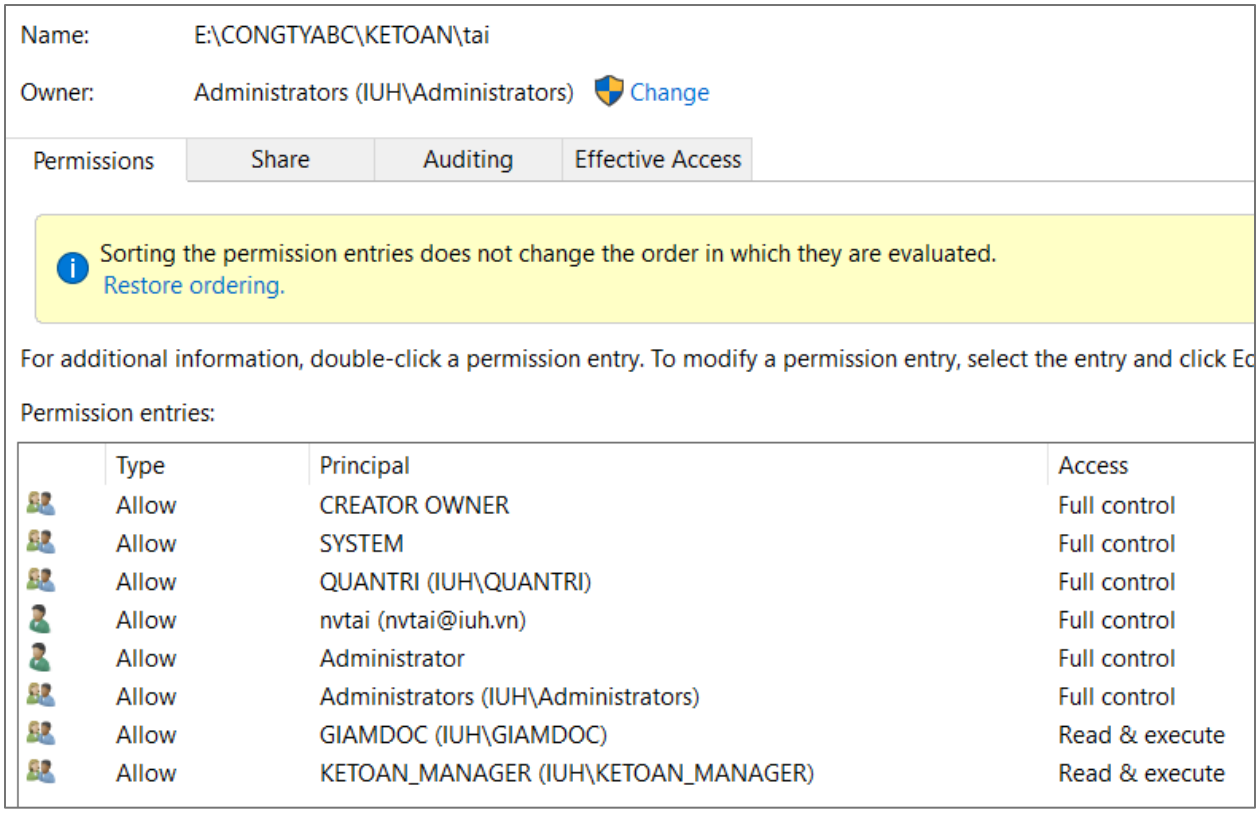

Câu hỏi: Admin ủy quyền cho user làm được gì?

Khi một quản trị viên (admin) ủy quyền cho một người dùng, điều đó có nghĩa là họ trao cho người dùng một số quyền hoặc khả năng cụ thể trong hệ thống hoặc ứng dụng. Việc này cho phép người dùng thực hiện các hành động nhất định mà họ không có quyền mặc định.

Đáp án tham khảo:

Dưới đây là các ví dụ về quyền mà admin có thể ủy quyền cho người dùng:

1. **Quản lý tài nguyên:**
    - Tạo, chỉnh sửa hoặc xóa các tài nguyên như tập tin, thư mục, hoặc ứng dụng.
2. **Quản lý người dùng:**
    - Tạo, chỉnh sửa hoặc xóa tài khoản người dùng.
    - Đặt quyền truy cập cho các người dùng vào các tài nguyên khác nhau.
3. **Quản lý hệ thống:**
    - Cấu hình và quản lý các cài đặt hệ thống như cấu hình mạng, bảo mật, cơ sở dữ liệu, v.v.
4. **Quản lý ứng dụng:**
    - Cài đặt, cập nhật hoặc gỡ bỏ các ứng dụng trên hệ thống.
    - Quản lý cấu hình và cài đặt cho các ứng dụng cụ thể.
5. **Quản lý dịch vụ:**
    - Khởi động, dừng hoặc khởi động lại các dịch vụ trên hệ thống.
6. **Quản lý bảo mật:**
    - Quản lý và cấu hình bảo mật hệ thống, bao gồm:
        - Cấu hình tường lửa.
        - Thiết lập chính sách bảo mật.
7. **Quản lý dữ liệu:**
    - Truy cập, chỉnh sửa hoặc xóa dữ liệu trong cơ sở dữ liệu hoặc hệ thống lưu trữ.

Quyền ủy quyền cụ thể sẽ phụ thuộc vào nhu cầu và yêu cầu của tổ chức. Điều quan trọng là việc ủy quyền cần được quản lý cẩn thận để đảm bảo tính bảo mật và tuân thủ các quy định liên quan.

Câu hỏi: tại sao phải phân quyền cho user trong doanh nghiệp?

Việc phân quyền cho người dùng trong các doanh nghiệp rất quan trọng vì nó mang lại nhiều lợi ích quan trọng như sau:

1. **Bảo mật thông tin:** Phân quyền giúp đảm bảo rằng người dùng chỉ có quyền truy cập và sửa đổi thông tin mà họ cần cho công việc của mình, từ đó giảm thiểu nguy cơ rò rỉ thông tin hoặc truy cập trái phép.
2. **Nguy cơ tiền lệnh được giảm thiểu:** Phân quyền giúp ngăn chặn nguy cơ tiền lệnh bằng cách chỉ cho phép người dùng thực hiện các hành động cụ thể mà họ cần, tránh trường hợp một người dùng vô tình hoặc cố ý thực hiện các hành động gây hại cho hệ thống.
3. **Tăng hiệu quả làm việc:** Bằng cách chỉ cấp quyền truy cập và sửa đổi thông tin liên quan đến công việc của họ, người dùng có thể tập trung vào nhiệm vụ cụ thể của mình mà không bị làm phiền bởi các tài nguyên không cần thiết.
4. **Quản lý dễ dàng:** Phân quyền giúp quản lý người dùng và tài nguyên một cách hiệu quả hơn bằng cách phân chia hệ thống thành các nhóm người dùng và cấp quyền tương ứng với từng nhóm.
5. **Tuân thủ quy định và chính sách:** Phân quyền giúp đảm bảo rằng tổ chức tuân thủ các quy định và chính sách về quản lý thông tin và bảo mật dữ liệu.
6. **Tránh lãng phí tài nguyên:** Bằng cách hạn chế quyền truy cập vào các tài nguyên không cần thiết, phân quyền giúp tránh lãng phí tài nguyên và tăng cường hiệu suất sử dụng.

---------- Hết ----------